



CHỊ TÔI TUỔI NGỌ 72

Cảm Biền
Tặng các cháu Thanh Thủy Hà

1.

Chị Khuê tuổi Ngọ, sinh ra tại Vinh, ngày 30 tháng 10 năm 1930, lúc ông ngoại đang hấp hối. Ông ngoại người Huế, làm quan Thị Hồ, trong triều ra công cán ở Vinh. Chị Khuê là con đầu trong một gia đình công chức ngành công chánh, cha người Hà nội, mẹ người Huế, chị ra đời mạnh khoẻ và dễ nuôi. Ba năm sau gia đình chuyển vào Tourane, chị có được đứa em trai thứ nhất, tuổi Dậu, tên Hội, sinh ngày 24 tháng 2 năm 1933. Lần lượt chị còn thêm 5 đứa em nữa 4 trai 1 gái, số này chết trẻ hết 2 người trai, một 6 tuổi và một 5 tuổi. Số còn lại sống đến giờ nhưng cha mẹ đều đã qua đời lúc cha 87 tuổi cách đây 9 năm và mẹ 55 tuổi cách đây 36 năm.

2.

Mỗi cuộc đời là một pho tiểu thuyết. Chị tôi không khác ai. Một người về già thường viết về những cái đã qua của cảnh ngộ, của người và ta với phê bình nhận xét cảm tưởng chủ quan. Chị tôi thì thích nói (mà không viết) về những mẫu đời bình dị quen biết, ít kể về mình. Chị không chịu viết, dù chị là một y sĩ có lòng với mọi trẻ thơ. Năm nay năm Nhâm Ngọ là năm tuổi của chị, 72 tuổi; con cháu có một chút mê tín, lo lắng cho sức khoẻ của chị. Năm tuổi thường xui xẻo, mấy khi hên ! Chị đã 6 lần bị mổ ở Dalat và Saigon về gan, túi mật và ung bướu. Mỗi lần mổ là như chết đi sống lại. Lần mổ cuối cách đây vài năm, trời còn thương, cho sống mạnh tới giờ. Chị chỉ sinh được 3 gái nên chỉ làm bà ngoại của 5 đứa cháu trai, vất vả với cháu cũng nhiều. Ta thường nói “bà ngoại thương đại thương dột” hay “con so về nhà mẹ, con rạ về nhà chồng, mẹ già bằng 3 mẫu ruộng”. Quí là ở chỗ 5 cháu ngoại đã lớn tòng ngồng nhưng thầy rất thương yêu bà ngoại; có dịp chạy về Long thành là a thần phù sa vào lòng ngoại. Tuổi già an ủi được chút đó thôi.

3.

Lầm lẩm, chị được 3 tuổi ở Tourane, 5 tuổi ở Huế, 8 tuổi ở Qui nhơn, 9 tuổi lên Djiring Lâm đồng (cha làm công chánh, cha đi đâu thì con đi đó), tại đây chị có đứa em gái sơ sinh duy nhất, nên chị rất cưng quí), 14 tuổi chị ở Pleiku, 16 tuổi ở Bình định. Tại tỉnh này, từ Trung lương, Bồng sơn huyện Hoài nhơn đến chỗ khô cằn Rừng bường và Hà tây huyện Hoài ân chị đã sống hơn 8 năm. Tại Rừng bường xóm Long giang xã Ân tường ông Hương bản Thơ cho gia đình ba má cất ngôi nhà lá vách đất

ở góc vườn, kế cận đường xe bò . Đây là con đường đất chính nối từ nhà ga xe lửa huyện Phù Mỹ lên phía tây huyện Hoài Ân ven Trường Sơn, ngược sông Kim Sơn leo qua huyện Bình Khê và một nhánh khác xuôi xuống huyện Hoài Nhơn, theo nguồn sông An Lão. Hai nhánh Kim Sơn và An Lão gặp nhau ở ngã ba An thường tụ thành sông Lại giang chảy qua Bồng Sơn đi ra biển. Tôi dài dòng chỗ này vì đây là chuỗi ngày đẹp nhất của chị tôi, tuổi dậy thì, tuổi thiếu nữ và yêu đương. Từ Long Giang, chị đi bán vải dạo, đi trên những con đường bờ ruộng rẫy vào xóm làng chân núi xa xôi, chị đeo một bọc vải to sau lưng, bọc vải chứa những xấp lụa tơ tằm, lãnh đen, phin nồn, xá xí, ka ki, xi ta...

Có thể nói đó là một cô gái tân cư từng sống qua nhiều thành thị, giờ lặn lội chốn thôn quê để phụ giúp gia đình. Mẹ chị ở góc vườn dừa lấy gian nhà trên làm một quán hàng xén. Chị là một thiếu nữ thị thành trở nên một cô gái nhà quê ở cái bề ngoài do sinh kế tân cư. Chị học hỏi được nhiều về cuộc sống xã hội kinh tế văn hóa vùng sơn địa Bình Định miền trung VN.

4.

Chị ở vùng Rừng Bường 4 năm, năm 19 tuổi chị lấy chồng. Chồng chị mồ côi cả cha lẫn mẹ, chị đi theo chồng lên thôn Hà Tây, Tân Thạnh, chỉ cách Long Giang chừng mười cây số. Chị không còn đi bán vải dạo mà chân lấm tay bùn làm ruộng cho đến năm 54 hai vợ chồng vẫn chưa có con.

Rồi họ tập kết ra Bắc, anh tiếp tục trong quân ngũ, chị đi học văn hóa, tốt nghiệp y sĩ và làm việc tại bệnh viện Bạch Mai, Hà Nội. Ở ngoài ấy chữa trị bệnh hiểm muộn cách nào thì tôi không biết, cho đến năm 75 tôi đi tù cải tạo thì được tin chị có 3 mặt con, toàn là gái, đứa đầu mới 18 tuổi. Còn anh đang ở Đức chữa bệnh. Sau 75 chị dọn vào Dalat, giữ hộ khẩu ở đó cho đến bây giờ. Chị làm việc ở bệnh viện Dalat mấy năm trước khi về hưu. Giờ thì các con đưa chị về an dưỡng trong khu vườn rộng có cây trái ở Long Thành Đồng Nai, do con gái đầu tạo dựng để sau này về dưỡng già.

Chồng chị cùng tuổi ngộ như chị nhưng lớn hơn một con giáp. Anh ấy từ trần vì bệnh lúc 0 giờ 4 phút ngày 11 tháng 5 năm 1992 thọ 74 tuổi. Tang lễ tại Saigon có mười người bạn từ Dalat về đưa đám đọc điệu văn. Chỉ thế thôi. Lúc sống anh thường nói: ăn như tù, ở như tù, nói như lãnh tụ, về hưu mới thấy mình ngu. Như vậy nghĩa là anh trọn đời trong sạch, về già chỉ nói vậy cho vui thôi. Khi tôi 11 tuổi đến thăm anh trong trại lính anh cho tôi một áo sơ mi trắng và dặn rằng phải mặc đi học để máy bay tây có thấy thì nó không bắn. Đến bây giờ tôi không hiểu vì sao lại không bắn.

5.

Khi chưa lấy chồng chị đã bắt chước mẹ tập ăn trầu, thành ghiền trầu lúc nào không hay. Chị nhuộm hàm răng đen, lâu ngày nhai trầu răng càng đen, đen rung rúc như hạt măng cầu (hạt na). Trầu cau xác thuốc là 4 thứ nhai chung, nước nhai ra đỏ ối và hăng xè. Trầu phải trét vôi sò; cau đúng độ phải màu da ửng, chẻ sáu, hạt mềm (túng quá thì nhai cau khô dầm nước nóng cho mềm); còn xác là loại vỏ cây vùng lệt đập cho tơi ra phơi khô, khi ăn thì cuộn lại mớ vỏ to bằng ngón út, nhai tằm tằm, càng nhai càng dẻo; thuốc là thuốc rê vo viên bằng hòn bi chai (không có thì nhai đỡ cầm lệ hay thuốc Lào cũng được). Có lẽ mấy bà già trầu ít rụng răng vì có sâu răng nào chịu nổi nước và bã trầu !?

Chị có cái tâm phôi bò, có sao nói vậy người ơi, bô lô ba la, ai cũng thương yêu. Chị là dân “tiêu tư sản”, cứng đầu cứng cổ, lì lợm. Cưng chẳng đả lấy chồng thì phải theo chồng, chỉ yêu một lần rồi thôi; cho nên 20 năm ra Bắc vẫn chỉ là “quần chúng” chả đảng chả đoàn gì cả. Chị chẳng phải ngọn cỏ gió đùa, không tùy cơ ứng biến mà tùy cơ bất biến. Chị nghèo rớt mùng tơi mà về Nam còn mang chục chén đá cho em kéo em “nghèo khổ hơn chị, không có chén ăn cơm”. Miền Bắc dạy thế mà ! Vào Nam chỉ lẩn tức ngô ra ngô còn mau hơn Dương Thu Hương thấy em chỉ nhà cao cửa lớn xe ô tô

quần... Thì ra trên nói vậy mà không phải vậy. Từ Huế, Qui nhơn, Nha trang, đến Đà lạt, Sài gòn ... đi đâu chị cũng nói “ Giá gì Nixon ném bom Hà nội thêm một tuần nữa thì em ra Bắc đất chị về Nam.”Thiệt ra 21 năm chiến tranh em có biết chị ở mô mà đất !

6.

Càng về già chị càng làm theo một số tín lý nhà Phật như mọi người dân bình thường, người ta sao mình vậy, chị siêng đi chùa rằm mùng một, ăn chay và cúng kiếng bàn thờ ở nhà; lo cúng giỗ, viếng mộ chồng và kim tĩnh cha mẹ... Chị trải qua thời gian bận bịu với gia đình nhỏ của 3 đứa con gái, bận bịu với đàn cháu ngoại giữa Dalat và Sài gòn. Chị không cần biết tham ái như sợi dây tình siết chặt đời mình, chỉ biết nước mắt thì phải chảy xuôi, thương con rồi thương cháu. Còn thương đời chỉ là thứ son phấn làm cho mặt mình dễ chịu với xung quanh mà thôi. Khi vào lại quê chị chỉ biết khóc hay tin mẹ mình tạ thế đã 10 năm ! Những mất mát về người về của trong chiến tranh thì nhà nào cũng bị, nhưng đau nhất là những mất mát trong tâm hồn hai giới tuyến quốc cộng thì ruột thịt lẫn họ hàng và chòm xóm nói với nhau như nói với vách tường, mạnh ai nấy nghe. Bây giờ đã 27 năm cộng sản cai trị toàn dân, chị hiểu và nhìn thấy nhiều cô gái VN y phục dễ hở rốn, đầu tóc tai bờm xờm uốn nhuộm đủ kiểu, bàn tay bàn chân trau chuốt móng ngón định kỳ , mỗi cô có cả chục đôi giày đôi dép (nhẹ, nhon, gót cao, đi kê), họ giã từ vĩnh viễn công thức “ngang lưng thì thắt phuong châm, đầu đội chính sách, tay cầm chủ trương, chân đi đôi dép lập trường” của những cô gái thời của chị, (bây giờ hở rốn thì làm gì có dây nịt để thắt phuong châm hay ruột ghé chứa gạo, họ no mà bụng teo, họ ấm mà thiếu vải áo vải quần). Họ hát nhạc tình lâm ly thống thiết theo cái kiểu bây giờ, Tổ hữu đâu còn dám đưa kéo ra cắt lưỡi họ, cho đi cải tạo mút mùa.

7.

Trong ruột thịt chị không có gì để giúp em út ngoài lời nói gói lại để thờ, im lặng mà buồn, kính nhi viển chi. Bởi vì bản thân chị thực không có gì, các con hùn nhau đưa ít đưa nhiều lo nuôi mẹ, an ủi tuổi già. Nhà ai nấy lo, bàn làm chi những lý luận và đạo đức mơ hồ với một ngàn lẻ một kiểu giải đáp. Mạnh ai nấy sống, đập lên nhau mà sống, đập lên chủ nghĩa xã hội của VN đã từ lâu, rất lâu; chị đâu hiểu được rằng nước Mỹ đứng hàng đầu một chủ nghĩa xã hội trong thực chất, thực tế và thực dụng mỗi ngày. Cầu nguyện cho mình và cho người thân, cho bây giờ và mai sau, cho ăn nên làm ra, cho mạnh khỏe sống lâu và may mắn... là một thứ tín ngưỡng hữu thần, nhất thần hay đa thần ; nhất định không phải là vô thần, chị và các cháu biết rõ như thế từ lâu. Nhân nói đến tín ngưỡng, em thưa với chị rằng đạo Thiên Chúa tin một Chúa có ba ngôi, chúa Cha, chúa con Giê su và chúa Thánh thần; họ tin vào việc THỜ KÍNH TỔ TIÊN để chị khỏi hiểu lầm rằng người có đạo không biết thờ cúng tổ tiên. Đức Giáo hoàng Léo XIII trong thông điệp Rerum Novarum năm 1891 vạch rõ đường hướng cởi mở trong tôn kính gia tiên.. Năm 1943 đức Giáo hoàng Pius XII nhắc lại việc này trong thông điệp Mystici Corporis và Divino Afflante Spiritu, việc lễ nghi tôn kính tổ tiên có tính xã hội. Năm 1949 Thánh bộ truyền giáo công bố Huấn thị Plane Compertum est về Lễ Gia Tiên và ngày 20 tháng 10 năm 1964 Thánh bộ chấp thuận những đề nghị của Hội Đồng Giám Mục VN về thờ cúng tổ tiên và các anh hùng liệt sĩ VN. Ngày 14 tháng 11 năm 1974 Hội Nghị Nha trang của Giám Mục VN xác định rõ ràng 6 điểm trong việc thờ cúng (lập bàn thờ, đốt hương nhang đèn, ngày kỵ giỗ ông bà, hôn lễ, tang lễ, lễ Thành hoàng tức là Phúc Thần tại đình làng và các ân nhân); tuyệt đối bác bỏ yêu thần, tà thần, mê tín dị đoan. Người có đạo phải thờ kính cha mẹ lúc còn sống cũng như lúc đã qua đời, đó là giới răn sau việc thờ phụng Chúa.

8.

Chị không có con trai nhưng trời bù trừ cho chị có 5 đứa cháu trai. Chị vắng anh 10 năm rồi, nhưng trong dĩ vãng chị đã từng xa anh 20 năm, một mình bưng chãi nuôi con đến sức cùng lực kiệt. Vĩnh biệt chồng mà bù lại có 3 người con và 3 người rể rất hiếu thảo lo cho mẹ như lo cho chính bản thân mình. Chị và các con cháu chị còn được bù đắp to lớn là trở về đoàn tụ gần như đầy đủ bên họ ngoại và được sống được đồng hoá với văn hoá của người miền Nam. Trong 3 rể thì 2 rể đã là giáo sư Đại học về Ngân hàng và Sinh học, còn một rể là kỹ sư tàu thủy hoạt động kinh doanh giàu nhất nhà. Trong 3 con thì một sắp hoàn tất Ph.D. kinh tế Công nghiệp London, một tốt nghiệp Ngoại thương gần 20 năm hoạt động thương mại tiền như nước, còn một trong ngành du lịch. Thử hỏi sau 3 cuộc chiến dài mấy người may mắn thế ? Thử hỏi bên ngoại có ai có sinh mạng chính trị uy hiếp đến như thế ?

Trong chùa Già Lam và trong Nghĩa trang thành phố, tết Nhâm Ngọ này, xin chị hãy thay em đến khấn vái hương hồn ba mẹ và hương hồn anh, rằng em xa xứ, đã chọn nơi đó làm quê hương, rằng ở đâu cũng là nhà, ở đâu cũng chỉ có một trái tim. Rồi chị em mình cũng sẽ đi về một mình trong hiu quạnh lẻ loi, nào có ai thay được cho ai vào cõi đời sau.

Kỷ niệm 53 năm thành hôn của chị 2/2/1949-2/2/2002

Cảm Biến-Hoa kỳ